

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC CHĂN NUÔI
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

A. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi	a) Đối với cơ sở sản xuất thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh, thức ăn đậm đặc, thức ăn bổ sung: 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ. + Thẩm định hồ sơ và thành lập đoàn đánh giá điều kiện thực tế của cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ. + Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày cơ sở đáp ứng điều kiện. b) Đối với cơ sở sản xuất (sản xuất, sơ chế, chế biến) thức ăn chăn nuôi truyền thống nhằm mục đích thương mại, theo đặt hàng: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Chi cục Chăn nuôi và Thú y Thành phố Hồ Chí Minh, 151 Lý Thường Kiệt, Phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh. - Tòa nhà trung tâm Hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh. - Trung tâm phục vụ hành chính công, số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh.	- Thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi (trường hợp phải đánh giá điều kiện thực tế): 5.700.000 đồng/01 cơ sở /lần - Thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi (trường hợp không đánh giá điều kiện thực tế): 1.600.000 đồng/01 cơ sở	- Luật Chăn nuôi năm 2018. - Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi. - Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi. - Nghị định 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính Phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường. - Thông tư số 24/2021/TT-BTC ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong chăn nuôi. - Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		sơ đầy đủ.		/lần. - Thẩm định đánh giá giám sát duy trì điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi: 1.500.000 đồng/01 cơ sở /lần.	trường quy định phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước về chăn nuôi và thú y; - Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Chi cục Chăn nuôi và Thú y Thành phố Hồ Chí Minh, 151 Lý Thường Kiệt, Phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh. - Tòa nhà trung tâm Hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh. - Trung tâm phục vụ hành chính công, số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ	Thẩm định cấp lại (trường hợp không đánh giá điều kiện thực tế): 250.000 đồng /01 cơ sở/lần	- Luật Chăn nuôi năm 2018 - Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi. - Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi. - Nghị định 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính Phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường. - Thông tư số 24/2021/TT-BTC ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Chí Minh.		độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong chăn nuôi. - Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước về chăn nuôi và thú y; - Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
3	Cấp Giấy phép nhập khẩu thức ăn chăn nuôi chưa được công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Chi cục Chăn nuôi và Thú y Thành phố Hồ Chí Minh, 151 Lý Thường Kiệt, Phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh. - Tòa nhà trung tâm Hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh.	350.000 đồng /01 sản phẩm/ mục đích/lần	- Luật Chăn nuôi năm 2018. - Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi. - Nghị định 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính Phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường. - Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền trong

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			- Trung tâm phục vụ hành chính công, số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh.		lĩnh vực quản lý nhà nước về chăn nuôi và thú y. - Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
4	Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung sản xuất trong nước	Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Chi cục Chăn nuôi và Thú y Thành phố Hồ Chí Minh, 151 Lý Thường Kiệt, Phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh. - Tòa nhà trung tâm Hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh. - Trung tâm phục vụ hành chính công, số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh.	Không	- Luật Chăn nuôi năm 2018. - Nghị định 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính Phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường. - Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước về chăn nuôi và thú y. - Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
5	Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung nhập khẩu	Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Chi cục Chăn nuôi và Thú y Thành phố Hồ Chí Minh, 151 Lý Thường Kiệt, Phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh. - Tòa nhà trung tâm Hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh. - Trung tâm phục vụ hành chính công, số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh.	Không	- Luật Chăn nuôi năm 2018. - Nghị định 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính Phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường. - Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước về chăn nuôi và thú y. - Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
6	Công bố lại thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Chi cục Chăn nuôi và Thú y Thành phố Hồ Chí Minh, 151 Lý Thường Kiệt, Phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh. - Tòa nhà trung tâm	Không	- Luật Chăn nuôi năm 2018. - Nghị định 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính Phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường. - Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền trong

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh. - Trung tâm phục vụ hành chính công, số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh.		lĩnh vực quản lý nhà nước về chăn nuôi và thú y. - Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
7	Thay đổi thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Chi cục Chăn nuôi và Thú y Thành phố Hồ Chí Minh, 151 Lý Thường Kiệt, Phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh. - Tòa nhà trung tâm Hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh. - Trung tâm phục vụ hành chính công, số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh.	Không	- Luật Chăn nuôi năm 2018. - Nghị định 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính Phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường. - Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước về chăn nuôi và thú y. - Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
8	Đăng ký kiểm tra xác nhận chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Chi cục Chăn nuôi và Thú y Thành phố Hồ Chí Minh, 151 Lý Thường Kiệt, Phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh. - Tòa nhà trung tâm Hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh. - Trung tâm phục vụ hành chính công, số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh.	Không	- Luật Chăn nuôi năm 2018. - Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi. - Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi. - Nghị định 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính Phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường. - Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước về chăn nuôi và thú y. - Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
9	Miễn giảm kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Chi cục Chăn nuôi và Thú y Thành phố Hồ Chí Minh, 151 Lý Thường Kiệt, Phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh. - Tòa nhà trung tâm Hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh. - Trung tâm phục vụ hành chính công, số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh.	Không	- Luật Chăn nuôi năm 2018 - Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi. - Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi. - Nghị định 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính Phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường. - Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước về chăn nuôi và thú y. - Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
10	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi	Thẩm định hồ sơ, tổ chức đánh giá thực tế và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Chi cục Chăn nuôi và Thú y Thành phố Hồ Chí Minh, 151 Lý Thường Kiệt, Phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh. - Tòa nhà trung tâm Hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh. - Trung tâm phục vụ hành chính công, số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh.	Không	- Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi. - Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi. - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường. - Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước về chăn nuôi và thú y. - Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
11	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi	Thẩm định hồ sơ và cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Chi cục Chăn nuôi và Thú y Thành phố Hồ Chí Minh, 151 Lý Thường Kiệt, Phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh. - Tòa nhà trung tâm Hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh. - Trung tâm phục vụ hành chính công, số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh.	Không	- Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi. - Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi. - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường. - Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước về chăn nuôi và thú y. - Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
12	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi	- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp:	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Chi cục Chăn nuôi và	- Thẩm định lần đầu: 2.300.000	- Luật Chăn nuôi năm 2018;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	đổi với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	+ Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ: Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ. + Thẩm định hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi: Trong thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng: + Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc. + Thẩm định hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi: Trong thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.	Thú y Thành phố Hồ Chí Minh, 151 Lý Thường Kiệt, Phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh. - Tòa nhà trung tâm Hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh. - Trung tâm phục vụ hành chính công, số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh.	đồng/1 cơ sở/lần - Thẩm định đánh giá giám sát duy trì: 1.500.000 đồng/1 cơ sở/lần	- Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi; - Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi; - Thông tư số 24/2021/TT-BTC ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong chăn nuôi; - Quyết định số 705/QĐ-BNNMT ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
13	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: + Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ: Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ. + Thẩm định hồ sơ và cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi: Trong thời hạn 05	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Chi cục Chăn nuôi và Thú y Thành phố Hồ Chí Minh, 151 Lý Thường Kiệt, Phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh.	- Thẩm định cấp lại: 250.000 đồng / 01 cơ sở/lần - Thẩm định đánh giá giám sát duy	- Luật Chăn nuôi năm 2018; - Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi; - Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng: + Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc. + Thẩm định hồ sơ và cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.	Minh. - Tòa nhà trung tâm Hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh. - Trung tâm phục vụ hành chính công, số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh.	trì điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi: 1.500.000 đồng/ 01 cơ sở/lần	tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi; - Thông tư số 24/2021/TT-BTC ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong chăn nuôi; - Quyết định số 705/QĐ-BNNMT ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
14	Đề xuất hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công	Thẩm tra điều kiện hỗ trợ, dự kiến mức kinh phí hỗ trợ cho dự án và gửi Văn bản thẩm tra hỗ trợ đầu tư tới tổ chức, cá nhân: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Chi cục Chăn nuôi và Thú y Thành phố Hồ Chí Minh, 151 Lý Thường Kiệt, Phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh. - Tòa nhà trung tâm Hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh. - Trung tâm phục vụ	Không	- Luật Chăn nuôi năm 2018; - Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi; - Thông tư số 30/2022/TTBNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; - Quyết định số 705/QĐ-BNNMT ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Bộ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			hành chính công, số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh.		trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
15	Quyết định hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công	Thẩm định hồ sơ, thành lập Hội đồng nghiệm thu, tiến hành nghiệm thu và trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, ban hành Quyết định hỗ trợ đầu tư cho tổ chức, cá nhân: Trong thời hạn 32 ngày tính từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Chi cục Chăn nuôi và Thú y Thành phố Hồ Chí Minh, 151 Lý Thường Kiệt, Phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh. - Tòa nhà trung tâm Hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh. - Trung tâm phục vụ hành chính công, số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh.	Không	- Luật Chăn nuôi năm 2018; - Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi; - Quyết định số 705/QĐ-BNNMT ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
16	Quyết định hỗ trợ đối với các chính sách nâng cao hiệu quả chăn nuôi sử dụng vốn sự nghiệp	Thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ và thẩm định hồ sơ, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Chi cục Chăn nuôi và Thú y Thành phố Hồ	Không	- Luật Chăn nuôi năm 2018; - Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	nguồn ngân sách nhà nước	định phê duyệt kinh phí hỗ trợ cho tổ chức, cá nhân: Trong thời hạn 20 ngày tính từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ.	Chí Minh, 151 Lý Thường Kiệt, Phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh. - Tòa nhà trung tâm Hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh. - Trung tâm phục vụ hành chính công, số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh.		quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi; - Quyết định số 705/QĐ-BNNMT ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
17	Đề nghị thanh toán kinh phí hỗ trợ đối với các chính sách nâng cao hiệu quả chăn nuôi	- Sở Tài chính phối hợp với đối tượng được hỗ trợ rà soát và lập hồ sơ giải ngân gửi tới Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh: Trong thời hạn không quá 15 ngày tính từ ngày nhận được hồ sơ; - Giải ngân khoản kinh phí hỗ trợ cho tổ chức, cá nhân: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Tài chính, 32 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh; - Tòa nhà trung tâm Hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh. - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Tài chính, 90G, Trần	Không	- Luật Chăn nuôi năm 2018; - Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi; - Quyết định số 705/QĐ-BNNMT ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Quốc Toản, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.		

B. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của cấp xã

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Hỗ trợ chi phí về vật tư phối giống nhân tạo gia súc gồm tinh đông lạnh, Nitor lỏng, găng tay và dụng cụ dẫn tinh để phối giống cho trâu, bò cái; chi phí về liều tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái, công cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò)	- Nộp danh sách gia súc đã được phối giống nhân tạo cho cơ quan chuyên môn cấp huyện: 03 tháng/lần. - Tổ chức thẩm định hồ sơ và nghiệm thu kết quả phối giống nhân tạo: Trong thời hạn 90 ngày, tính từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	- Điều 8, Điều 14, Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi. - Nghị định số 131/2025/ND-CP ngày 12/06/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường - Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 06 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước về chăn nuôi và thú y. - Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
2	Phê duyệt hỗ trợ kinh phí đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí mua bình chứa Nitơ lỏng bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	Thực hiện hỗ trợ kinh phí: Trong thời hạn 40 ngày tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	- Điều 7, Điều 8, Điều 14, Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi. - Nghị định số 131/2025/ND-CP ngày 12/06/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường - Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 06 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước về chăn nuôi và thú y. - Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.